

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 192/2022/HSST
Ngày: 16/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Sơn

2. Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan.

- Thư ký phiên tòa: ông Đắc Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa: ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 128/2022/HSST ngày 03/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2022/QĐXXST-HS ngày 02/12/2022, đối với các bị cáo:

1. Mai Hữu L, (tên gọi khác: Côi) - sinh năm 1996; tại: tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: khu phố 6, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Mai Hữu Xí (đã chết) và bà Phạm Thị Huệ; vợ: Lê Thị Ngọc Thanh; con: 02 người, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không;

Hoạt động nhân thân:

Ngày 17.7.2009 bị chủ tịch UBND huyện T đưa vào trường giáo dưỡng, với thời hạn 24 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, tại quyết định số 112/QĐ-UB-NC; đến ngày 27.7.2011 thì chấp hành xong. (đã được xóa tiền sự).

Ngày 14.11.2011 bị chủ tịch UBND huyện T đưa vào trường giáo dưỡng, tại quyết định số 1301/QĐ-UB-NC, với thời hạn 24 tháng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; đến ngày 18.11.2013 thì chấp hành xong. (đã được xóa tiền sự).

Bị cáo bị bắt ngày 19.4.2022 và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc V, (tên gọi khác: Tân o) - sinh năm 1996; tại: tỉnh Bình Thuận. nơi cư trú: khu phố 12, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Văn Mên và bà Trần Thị Ngẫu; vợ, con: chưa có; tiền án: không,

Có 02 tiền sự:

- Ngày 10.01.2018 bị Chủ tịch UBND thị trấn Liên Hương, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng, về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, tại quyết định số 0020683/QĐ-XPVPHC (Chưa được xóa tiền sự)

- Ngày 24.10.2018 bị Tòa án nhân dân huyện T, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng, tại quyết định số 50/QĐ-TA; đến ngày 22.3.2021 chấp hành xong (chưa được xóa tiền sự).

Hoạt động nhân thân:

Ngày 22.10.2012 bị chủ tịch UBND huyện T, đưa vào trường giáo dưỡng, với thời hạn 24 tháng về hành vi: Cố ý đánh người gây thương tích và cố ý làm hư hỏng tài sản, tại quyết định số 3513/QĐ-UB-NC.

Bị cáo bị bắt ngày 19.4.2022 và có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Văn H - sinh năm 1991; tại: tỉnh Bình Thuận. nơi cư trú: khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Lê Văn Viết và bà Lê Thị Tuyết; vợ, con: chưa có; tiền án; không,

Có 01 tiền sự:

Ngày 18.3.2022 bị Chủ tịch UBND thị trấn Liên Hương xử phạt số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác, tại quyết định số 58/QĐ-XPVC; đến ngày 20.7.2022 thì nộp phạt (chưa được xóa tiền sự)

Hoạt động nhân thân:

Ngày 12.11.2010 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, tại bản án số 56/2010/HSST; đến ngày 19.4.2012 thì chấp hành xong hình phạt tù về cư trú tại địa phương. (đã được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt ngày 19.4.2022 và có mặt tại phiên tòa.

4. Phan Vũ Hoàng, (tên gọi khác: Tam mao) - sinh năm 1999; tại: tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Phan Vũ Ánh và bà Đặng Thị Thuần; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Hoạt động nhân thân:

- Ngày 29.11.2016 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích và 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc chấp hành hình phạt chung là 3 năm 9 tháng tù, tại bản án số 113/2016/HSST.

- Ngày 24.8.2016 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 85/2016/HSST.

- Ngày 05.9.2016 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 06 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam, tại bản án số 91/2016/HSST.

- Ngày 29.9.2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 20/2016/HSST; đến ngày 18.11.2020 thì chấp hành xong (không tính án tích vì phạm tội dưới 18 tuổi)

- Ngày 10/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, tại bản án số 158/2022/HSST.

Bị cáo bị bắt ngày 27.4.2022 và có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Lê Chí Tâm - sinh năm 1985. Nơi cư trú: khu phố 9, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2. Trần Văn Huân - sinh năm 1991. Nơi cư trú: khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

3. Phan Thanh Đức - sinh năm 1992. Nơi cư trú: khu phố 6, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

4. Dương Tiến Cảnh - sinh năm 1991. Nơi cư trú: khu phố 12, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

5. Trần Thanh Tuấn - sinh năm 1993. Nơi cư trú: khu phố 14, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

6. Trần Thanh Tính - sinh năm 1989. Nơi cư trú: khu phố 7, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

7. Nguyễn Thị Trần Mỹ Thoa - sinh năm 1983. Nơi cư trú: khu phố 7, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

8. Trần Lê Vũ Bình - sinh năm 1991. Nơi cư trú: khu phố 7, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

9. Trần Quang Hóa - sinh năm 1991. Nơi cư trú: khu phố 1, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

10. Nguyễn Văn Minh - sinh năm 1969. Nơi cư trú: khu phố 1, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Tối ngày 26.01.2022, Mai Hữu L xảy ra mâu thuẫn với Lê Chí Tâm (Lý Quỳnh) sinh năm 1985, cư trú tại khu phố 9, thị trấn Liên Hương, huyện T tại Clup 339 thuộc khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện T.

Khoảng 21 giờ ngày 27.01.2022, Bé sương (chưa rõ lai lịch) gọi điện thoại cho L hẹn L đi đến nhà Trần Văn Huân (Hìn) sinh năm 1991 để giải quyết mâu thuẫn giữa L và Lê Chí Tâm. L gọi điện thoại cho Lê Văn H, Nguyễn Ngọc V (Tân o) và Trần Quang Hóa (Đỏ) sinh năm 1991 cùng cư trú tại thị trấn Liên Hương, huyện T, chuẩn bị hung khí tập trung tại đường Hải Thượng Lãn Ông chỗ giao nhau với đường Lý Thường Kiệt để đi cùng L đến nhà Huân. Nhóm của L gồm có L, H, V, Hóa và một số người khác khoảng 20 người (chưa rõ lai lịch). L cầm 01 cây rựa dài khoảng 80cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, H cầm 01 cây sắt dài khoảng 50cm, V cầm 01 cây kiếm tự tạo dài khoảng 60cm, lưỡi bằng sắt, dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ dài khoảng 20 cm. L, H, V, Hóa và một số người khác chưa rõ lai lịch đi cùng nhóm L cầm hung khí rựa, kiếm tự tạo, cây sắt, cây gỗ đi từ đường Hải Thượng Lãn Ông gần quán Karaoke Xuân Khánh thuộc khu phố 6, thị trấn

Liên Hương, huyện T đi đến đường Nguyễn Văn Trỗi thuộc khu phố 7, thị trấn Liên Hương để đi đến nhà Huân. Khi đi đến nhà Huân tại số 78 đường Nguyễn Văn Trỗi thuộc khu phố 7, thị trấn Liên Hương thì H cầm cây sắt chạy đầu nhóm, nhóm L gặp Lê Chí Tâm, Lục Minh Chinh (Chinh chàm) sinh năm 1988, Dương Tiến Cảnh (Cảnh khi) sinh năm 1991, Nguyễn Anh Tuấn (Đô la) sinh năm 1996, Phạm Thanh Đức (Đức công) sinh năm 1991 và một số người khác tại nhà Huân. Khi gặp nhóm của Lê Chí Tâm thì L nói chuyện với Tâm, trong đó có Cảnh và Tuấn đến giảng H, giải quyết mâu thuẫn với nhóm của L. Thấy nhiều người quen nên nhóm của L không đánh nhau mà bỏ đi về lại theo đường Nguyễn Văn Trỗi. Lúc này Bé Sương gọi điện cho Phan Vũ Hoàng (Tam mao) sinh năm 1999, cư trú tại thôn Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Hảo, huyện T để đi cùng với Bé Sương trên 01 xe bán tải đi đến nhà Huân tập trung với nhóm của Bé Sương và Lê Chí Tâm để giải quyết mâu thuẫn với nhóm của L. Khi Hoàng và Bé Sương xuống xe thì nhìn thấy có đông người cầm hung khí. Bé Sương đưa cho Hoàng cầm 01 cây sắt dài khoảng 60cm. Hoàng đi đến nói với nhóm của L: *“thằng nào bảo Lý Quỳnh cách đâu bước ra đây”* thì trong nhóm của L nói với Hoàng: *“mày muốn cái gì?”*, sau đó trong nhóm người của L lao về phía Hoàng dùng hung khí chém vào bàn tay trái của Hoàng gây thương tích (không rõ ai là người chém Hoàng). Sau đó nhóm của L và nhóm của Tâm xảy ra đánh nhau hỗn loạn, các đối tượng la hét, rượt đuổi nhau làm mất an ninh trật tự tại khu vực đường Nguyễn Văn Trỗi và đường Nguyễn Huệ. Người dân sinh sống tại khu vực này hoảng sợ, không dám lưu thông bỏ chạy vào nhà. L cầm rựa rượt đuổi Tâm bỏ chạy vào nhà Huân. H bị đánh trúng vào lưng gây thương tích chảy máu. Trong lúc đánh nhau thì lực lượng Công an huyện T và Công an thị trấn Liên Hương đến thì nhóm người bỏ chạy. H được đưa đến trung tâm y tế huyện T để điều trị thương tích.

Các đối tượng vớt lại hung khí tại hiện trường. Thu giữ 01 thanh kiếm hình cung dài khoảng 100cm, cán bằng nhựa có bọc vải dài khoảng 27,5cm, phần lưỡi có đầu nhọn dài khoảng 72,5cm, chiều rộng khoảng 3cm làm bằng kim loại, 01 thanh kiếm dài khoảng 70 cm, phần cán bằng gỗ dài khoảng 19cm, phần lưỡi dài khoảng 51cm, rộng khoảng 3cm, lưỡi có đầu nhọn; 01 cây dao dài khoảng 29cm, làm bằng kim loại, phần cán dài khoảng 15cm, phần lưỡi dài khoảng 14cm, rộng 1,5cm mũi nhọn; 01 vỏ dạng bao kiếm hình cung màu xanh dài khoảng 76cm, rộng khoảng 4,5cm, 01 vỏ dạng bao kiếm hình cung màu đen dài khoảng 76cm, rộng khoảng 4cm, 02 vỏ bằng vải dạng bao đao màu đen dài có kích thước (51x8,3)cm và (51 x 8,5)cm, 01 vỏ dạng bao kiếm bằng da màu nâu dài khoảng 61cm, rộng khoảng 5,3cm, 01 thanh kiếm hình cung có vỏ (vỏ bằng nhựa màu đen dài khoảng 59cm, rộng khoảng 4cm) dài khoảng 76cm, có phần cán bằng nhựa bọc vải dài khoảng 24cm, dạng một lưỡi có đầu nhọn dài khoảng 52cm, rộng khoảng 3cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 397/2022/TgT ngày 15.7.2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận: Thương tích của Phan Vũ Hoàng:

-Vết thương mặt lòng ngón I bàn tay trái; đứt gân gấp ngón I đã được điều trị; hiện đốt xa cử động gấp ngón, để lại sẹo vết thương kích thước: 1x0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 6%+1%.

-Vết thương-chấn thương mặt lòng ngón II bàn tay trái, gãy nền đốt gần ngón II bàn tay trái, đứt gân gấp ngón II đã được phẫu thuật điều trị, hiện cứng khớp bàn ngón II; cứng khớp đốt giữa ngón II; để lại sẹo vết thương trùng với sẹo vết mổ kích thước: 4x0,6cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%+7%+3%+2%.

-Vết thương mặt lòng ngón III bàn tay trái, đứt gân gấp ngón II đã được phẫu thuật điều trị, hiện hạn chế cử động gấp đốt giữa ngón III, để lại sẹo vết thương trùng với sẹo vết mổ kích thước: 5,5 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%+2%.

-Hiện tại không thấy gãy xương đốt bàn II, III bàn tay trái nên không tính tỷ lệ tổn thương cơ thể.

-Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Phan Vũ Hoàng hiện tại là: 23%

-Các vết thương do vật sắc gây ra.

-Các vết thương có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Tại bản cáo trạng số 137/ CT-VKSTP-HS ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố các bị cáo Mai Hữu L, Nguyễn Ngọc V, Lê Văn H, Phan Vũ Hoàng, về tội: “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mai Hữu L, Nguyễn Ngọc V, Lê Văn H, Phan Vũ Hoàng, phạm tội: “*Gây rối trật tự công cộng*”, đề nghị;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, khoản 1 Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo **Mai Hữu L**, mức án từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt 19/4/2022.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, khoản 1 Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc V**, mức án từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt 19/4/2022.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, khoản 1 Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo **Lê Văn H**, mức án từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt 19/4/2022.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, khoản 1 Điều 50, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo **Phan Vũ Hoàng**, mức án từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù, tại bản án hình sự sơ thẩm số 158/2022/HSST ngày 10/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, buộc bị cáo chấp

hành hình phạt chung cả hai bản án là từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt 27/4/2022.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm hình cung dài khoảng 100cm, 01 thanh kiếm dài khoảng 70 cm; 01 cây dao dài khoảng 29cm, 01 vỏ dạng bao kiếm hình cung màu xanh dài khoảng 76cm; 01 vỏ dạng bao kiếm hình cung màu đen dài khoảng 76cm, 02 vỏ bằng vải dạng bao đao màu đen kích thước (51x8,3)cm và (51 x 8,5)cm, 01 vỏ dạng bao kiếm bằng da màu nâu dài khoảng 61cm; 01 thanh kiếm hình cung có vỏ dài khoảng 76cm (Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/9/2022)

Lời nói sau cùng của bị cáo:

- Bị cáo Mai Hữu L: xin Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về làm ăn nuôi con nhỏ. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc V: xin Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về với gia đình H nhập với xã hội. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

- Bị cáo Lê Văn H: xin Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về với gia đình.

- Bị cáo Phan Vũ Hoàng: xin Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về với gia đình H nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo và chứng cứ chứng minh:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Mai Hữu L, Nguyễn Ngọc V, Lê Văn H, Phan Vũ Hoàng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng pháp luật, không oan sai. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: vào khoảng 21 giờ ngày 27.01.2022, tại khu phố 7, thị trấn Liên Hương, huyện T. Lê Văn H, Mai

Hữu L, Nguyễn Ngọc V đã cùng nhau tụ tập, chuẩn bị hung khí đi trên tuyến đường Hải Thượng Lãn Ông đi đến đường Nguyễn Văn Trỗi, thuộc khu phố 7, thị trấn Liên Hương, huyện T. Sau đó H, L, V cùng một số người khác hò hét, cầm hung khí tham gia rượt đuổi, đánh, chém nhau với nhóm của Phan Vũ Hoàng gây thương tích cho Hoàng 23%.

Vì vậy, bản cáo trạng số 137/ CT-VKSTP-HS ngày 30/9/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố các bị cáo Mai Hữu L, Nguyễn Ngọc V, Lê Văn H, Phan Vũ Hoàng, về tội : *“Gây rối trật tự công cộng”* theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Các bị cáo Mai Hữu L, Nguyễn Ngọc V, Lê Văn H, Phan Vũ Hoàng là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình, nhưng với bản tính hung hăng, xem thường pháp luật, các bị cáo đã cùng nhau tụ tập, chuẩn bị hung khí đi trên tuyến đường Hải Thượng Lãn Ông đến đường Nguyễn Văn Trỗi thuộc khu phố 7, thị trấn Liên Hương, huyện T cùng một số người khác hò hét, cầm hung khí tham gia rượt đuổi, đánh, chém nhau với nhóm của Phan Vũ Hoàng. Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây bất an cuộc sống của bà con tại địa phương, nên cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh và đưa ra mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Vụ án có đồng phạm nhưng không có sự phân công, câu kết chặt chẽ với nhau nên chỉ là đồng phạm giản đơn, trong đó L đã gọi điện cho H, V cùng chuẩn bị hung khí để tham gia thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự chung về hành vi và hậu quả gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Các bị cáo có nhân thân xấu, hành vi của các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội: *“Gây rối trật tự công cộng”* có 01 tình tiết định khung hình phạt đó là: *“Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách”*; được quy định các điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

[5] Đối với các đối tượng khác có hành vi gây rối trật tự công cộng, gây thương tích cho Phan Vũ Hoàng, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T có quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[6] Đối với vật chứng vụ án:

Gồm: 01 thanh kiếm hình cung dài khoảng 100cm, 01 thanh kiếm dài khoảng 70 cm; 01 cây dao dài khoảng 29cm, 01 vỏ đạn bao kiếm hình cung màu xanh dài

khoảng 76cm; 01 vỏ dạng bao kiểng hình cung màu đen dài khoảng 76cm, 02 vỏ bằng vải dạng bao đao màu đen kích thước (51x8,3)cm và (51 x 8,5)cm, 01 vỏ dạng bao kiểng bằng da màu nâu dài khoảng 61cm; 01 thanh kiểng hình cung có vỏ dài khoảng 76cm, đây là hung khí nguy hiểm nhà nước cấm sử dụng, tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử như đã phân tích trên, nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, khoản 1 Điều 50, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

- **Tuyên bố:** bị cáo **Mai Hữu L**, phạm tội “**Gây rối trật tự công cộng**”

- **Xử phạt:** bị cáo Mai Hữu L **02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù**. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt 19/4/2022.

2. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, khoản 1 Điều 50, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

- **Tuyên bố:** bị cáo **Nguyễn Ngọc V**, phạm tội “**Gây rối trật tự công cộng**”

- **Xử phạt:** bị cáo Nguyễn Ngọc V **02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt 19/4/2022.

3. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, khoản 1 Điều 50, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

- **Tuyên bố:** bị cáo **Lê Văn H**, phạm tội “**Gây rối trật tự công cộng**”

- **Xử phạt:** bị cáo Lê Văn H **02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt 19/4/2022.

4. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50, Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017)

- **Tuyên bố:** bị cáo **Phan Vũ Hoàng**, phạm tội “**Gây rối trật tự công cộng**”

- **Xử phạt:** bị cáo Phan Vũ Hoàng **03 (Ba) năm tù**. Tổng hợp hình phạt **02 năm 06 tháng tù**, tại bản án hình sự sơ thẩm số 158/2022/HSST ngày 10/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là **05 (Năm) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt 27/4/2022.

5. *Phần xử lý vật chứng:* áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm hình cung dài khoảng 100cm, 01 thanh kiếm dài khoảng 70 cm; 01 cây dao dài khoảng 29cm, 01 vỏ dạng bao kiếm hình cung màu xanh dài khoảng 76cm; 01 vỏ dạng bao kiếm hình cung màu đen dài khoảng 76cm, 02 vỏ bằng vải dạng bao đao màu đen kích thước (51x8,3)cm và (51 x 8,5)cm, 01 vỏ dạng bao kiếm bằng da màu nâu dài khoảng 61cm; 01 thanh kiếm hình cung có vỏ dài khoảng 76cm (Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/9/2022)

6. *Án phí:* áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. *Quyền kháng cáo:* án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/12/2022).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS (tỉnh + huyện);
- Công an huyện
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Thạch